

Số: 1908/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống lợn và sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống thủy sản nước ngọt (giống cá Koi, cá Chép, cá rô phi, cá Diêu hồng) của Trung tâm Giống nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về việc quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Căn cứ Quyết định 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai quy định phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 368/TTr-SNNMT ngày 23/9/2025; Báo cáo thẩm định số 130/BC-SNNMT ngày 19/9/2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số 1936/STC-TCHCSN ngày 29/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống Lợn và sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống thủy sản nước ngọt (giống cá Koi, cá Chép, cá rô phi, cá Diêu hồng) của Trung tâm Giống Nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện đặt hàng cho Trung tâm Giống Nông nghiệp thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống Lợn và sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống thủy sản nước ngọt (giống cá Koi, cá Chép, cá rô phi, cá Diêu hồng).

- Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện đảm bảo sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật;

- Trường hợp có thay đổi về cơ chế, chính sách về tiền lương, định mức lao động; Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ các chế độ chính sách, quy định hiện hành làm cơ sở điều chỉnh dự toán kinh phí cho năm kế hoạch và kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước phù hợp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp tổ chức triển khai thực hiện, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

- Căn cứ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được UBND tỉnh phê duyệt. Trường hợp có biến động về đơn giá, định mức làm thay đổi lớn đến chi phí, doanh thu của đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ mức trợ giá của năm trước liền kề, xây dựng lại đơn giá, định mức và phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

- Căn cứ số lượng sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước dự kiến thực hiện của năm tiếp theo được UBND tỉnh phê duyệt và mức trợ giá sản phẩm công ích được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định này (*hoặc điều chỉnh, bổ sung nếu có*), Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp dự toán của đơn vị cung cấp dịch vụ gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp thẩm quyền bố trí dự toán ngân sách đầu năm để thực hiện theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn đơn vị thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện theo đúng quy định pháp luật; đôn đốc triển khai thực hiện và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Các Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 09/8/2023; Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XV và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N3.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp

PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

T T	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Số lượng dịch vụ được tính giá/năm (Con)	Đơn giá dịch vụ công (đồng/con)	Đơn giá ngân sách đặt hàng (đồng/con)	Giá thành dịch vụ sự nghiệp công (đồng)	Dự toán ngân sách đặt hàng (đồng)	Doanh thu dịch vụ sự nghiệp công (đồng)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=1x2</i>	<i>5=1x3</i>	<i>6</i>
1	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống Lợn nái	125	72.906.368	11.907.896	9.113.296.000	1.488.487.000	7.624.809.000
2	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống Lợn đực	20	58.666.106	13.566.106	1.173.322.120	271.322.120	902.000.000
3	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống cá rô phi	1.312.710	2.387	1.787	3.133.438.770	2.345.812.770	787.626.000
4	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống cá Diêu hồng	188.160	3.968	3.338	746.618.880	628.078.080	118.540.800
5	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống cá Chép	256.000	2.000	1.500	512.000.000	384.000.000	128.000.000
6	Sản xuất, cung ứng, lưu giữ giống gốc giống cá Koi	6.048	126.304	81.304	763.886.592	491.726.592	272.160.000
	Tổng cộng (làm tròn)				15.442.562.000	5.609.427.000	9.833.135.800